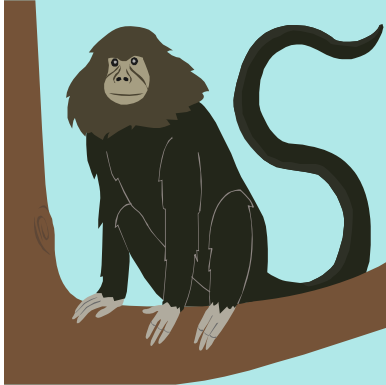


Bùi Hiền

Vnthuquan.net, 2009.



Nhà xác

Cuối khu nhà thương tỉnh ở góc rào phía tây có một ngôi nhà nhỏ. Cổng để mở ngày đêm, cửa há hoác cho nhìn thẳng vào trong. Trong nhà trơn trụi, không có gì, trừ một cái bệ hình chữ nhật nằm dọc chính giữa nền. Tường quét vôi vàng, ban đêm ánh đèn điện gây nên một bầu không khí hồng dịu như trong một tổ yêu đương của cặp vợ chồng mới.

Nhưng màu hồng dịu ấm cúng đó chỉ là một lời rửa độc, bởi giữa những bức tường, chất chứa một niềm lạnh lẽo bi ai, và lẫn quất hơi âm rùng rợn. Bởi nhà đó là nhà xác. Đó là nơi quàn của bao nhiêu thi thể tàn tật, đã bị bệnh não cầu xé, ray rút từng miếng thịt hay cào đục cả bộ phổi lá gan, trạm nghỉ của những linh hồn vừa được giải thoát sau một cuộc dằn vặt đau đớn và nhiều khi dây dưa.

Xa trong kia là nhà điều trị bệnh hoa liễu. Nhà xác chiếm một góc biệt lập, nhưng cứ chiều chiều, bọn gái đĩ đang chữa bệnh lần ra đứng ngó nơi cổng hậu ngay cạnh đấy. áo cộc tay để lộ da thịt béo tròn,

môi dày vẫn tô đỏ chót, họ đùa chọc khách qua đường và mua những thứ quà rẻ, khoai chuối, chè xanh. Người ta kể rằng đêm đêm họ thường trèo tường lên ra, bán dâm cho một số đàn ông nhiều thềm muốn hơn là nhiều xu.

Năm 193... lòng mang nhiều tuyệt vọng cay đắng, tôi thường lảng vảng chốn này. Bởi một hấp lực ma quái âm u, tôi ưa lui tới nhà xác, để được đắm trong không khí thân thuộc của sự chết, và nghe phảng phất hơi lạnh rợn tia từ những thân thể cứng đờ.

Xác chết phần nhiều vô thừa nhận. Tụ hội nơi đây, một lần cuối, những kẻ ăn mày ghẻ lở, mục già lang thang cảnh sát bắt được nằm co quắp dưới sương khuya, đưa du đãng nhảy tàu trốn vé bị đập đầu vỡ óc, thằng bé con chết đuối vớt ngoài sông đào đục ngầu chảy ven tỉnh. Cái chết với họ đã là một sự giải thoát. Trên mặt hom hem, nét méu của đau đớn còn ghi lại. Đôi người giữ trên môi một cái cười gằn dữ tợn. Có kẻ trưng một bộ mặt dọa dẫm, miệng nhô cách khiêu khích. Phần nhiều trông thiếu não, với những chân tay que củi, những manh quần áo rách tươm để lộ ngực toàn những xương sườn.

Đôi khi, sau một chuyến tàu tới, người ta khiêng vào một kẻ bị nạn, chân bị nghiền nát bét chỉ còn là một cục nhầy nhụa đỏ và trắng, sợ vỡ để thoát chất óc lè nhèo.

Duy có một lần, tôi trông thấy trên bệ một khuôn mặt trẻ con bình tĩnh. Thằng bé nằm như ngủ, da mặt trắng trẻo, thon và khô ngô. Nó mặc một cái áo dài đen, một cái quần khá trắng. Lông mi rất dài và rất đen tỏa bóng xuống mắt. Tôi lấy làm lạ vì không có kẻ thân nào túc trực cạnh nó. Cạnh bệ, thấy còn để một cái mũ, và một tay nải nhỏ màu nâu, đợi giờ thiêu hủy. Thằng bé là con nhà ai, và vì cơ sự

nào đã rơi rụng chốn này? Mang tay nải lang thang, có phải nó đi tìm mẹ? Hay vì nó ở với một ông chú khắc nghiệt, nó đã bỏ ra đi?

Tôi đến gần, và bỗng giật mình. Một mắt của nó, mắt bên trái, hé mở lơ lơ nhìn tôi. Lúc nãy, vì đứng xa và ngang tầm đầu thằng bé, tôi không nhận thấy điều đó. Đột nhiên nhìn thấy con mắt mở, tôi tưởng như, cảm biết tôi đến gần, nó đã giương một con mắt chết để nhìn tôi. Con mắt nhìn tôi lặng lẽ, rất buồn rầu bởi bóng hàng mi dài và rậm. Người ta chỉ thấy một lát mỏng của con ngươi đen. Thằng bé nhìn tôi, môi cong ngậy thơ hơi bùi bịu. Trong chốc lát, tôi tưởng nó sẽ mở miệng nói với tôi những lời chắc hẳn buồn vô hạn. Con mắt độc nhất lơ lơ nhìn tôi.

Tôi xáp gần hơn nữa, nhẹ đưa tay vuốt làn mi thằng bé. Con mắt như ưng thuận, nhắm lại, nhưng rồi chỉ vài ba giây sau, hàng mi lại nhướn dần, nhướn dần rất nhẹ, và con mắt lại lơ lơ nhìn tôi, rất buồn rầu...

Thường mỗi sáng, nhận giấy báo, một người lính đem hai người phạm dẫn một cái xe bò vào cổng nhà xác. Họ lấy đi quan tài do nhà thương phát, bỏ cái xác vô thừa nhận vào, rồi chở trên xe cải tiến về phía nghĩa địa Tập phúc. Họ làm công việc ấy cách vô tình nên tàn nhẫn. Người chết bị xang đưa nhồi lắc, chắc hẳn có khi quý gối hay cụp đầu mà tụt hẳn về một phía bởi quan tài nghiêng dữ quá: rồi tiếp tới cuộc hình phạt dài khi cái xe bánh gỗ vừa lăn vừa nhảy lộc cộc trên con đường đá gồ ghề...

Ngày đầu, người lính ngạc nhiên nhìn tôi. Rồi chúng tôi bắt quen nhau, như hai người khách bắt quen vì năng gặp nhau cùng trong một tửu điểm. Và một hôm, trong khi trông coi phạm làm việc, tay cầm chiếc roi nhỏ, bác kể cho tôi một chuyện ghê gớm, mà tôi thuật

lại dưới đây.

*

* *

"Bữa ấy, tôi nhận phần việc đi chôn một mụ ăn mày, chết hồi đêm tại nhà thương. Theo thói thường, tôi đứng xa xa, để mặc cho hai tên phạm đi lấy xác nhập quan. Mới khoảng chín giờ sáng mà trời bức tối lạ. Mây kéo đen một góc trời. Tôi biết trước cơn giông sắp tới. Tôi bèn giục hai tên phạm đẩy xe chạy: tôi rảo bước theo sau. Đi chưa được nửa đường, mưa đổ xuống; một trận mưa rất dữ dội, chỉ một lát sau, con đường đã thành dòng suối đổ ngàu. Chúng tôi vẫn cố chạy: nhưng sau, mưa to quá vượt mặt không kịp, tôi bảo dừng lại trú cạnh một cây bàng lớn. Tuy bị nước rỏ từ cành lá xuống nón xuống vai lộp lộp, chúng tôi cho còn dễ chịu hơn là tắm mưa ngoài kia. Nhưng mụ chủ cái quán dựng sau cây bàng đã đứng chỗ mồm hét mà đuổi chúng tôi quầy quạy. Tôi không chịu đi. Mụ không biết làm sao, bèn chấp hai tay vái lia lịa, xin chúng tôi đi đi cho, đừng để xác chết ám trước cửa hàng mụ. Nghĩ thương tình, tôi lại bảo hai tên phạm đẩy xe chạy một mạch cho đến nhà hội Tập phúc, rồi chúng tôi trú dưới mái hiên. Quan tài làm bằng gỗ xấu lại đóng cầu thả: gặp nước mưa, ván cong lên, khe hở hoác ra. Nước chảy từ ván ròng ròng, một thứ nước vàng đục. Trong hai tên phạm có một đứa trông thật dữ tợn, chúng tôi quen gọi là thằng Hùm, hoặc Hùm Xám. Hắn nói đùa:

- Coi, mớ con mẹ chảy ra đó. Hứng lấy thấp đèn được.

Mưa ngớt dần. Tên phạm thứ hai bỗng nói:

- Có ai rên ở đâu đây.

Thằng Hùm bô bô:

- Con mẹ chứ ai nữa!

Hắn nói chơi để dọa, không ngờ lại là chuyện thực. Chúng tôi nhận qua tiếng rên rĩ đưa từ trong áo quan ra, yếu ớt và đứt đoạn. Chắc hẳn người chết gặp nước lạnh giội đã sống lại. Tôi còn chưa biết làm thế nào thì thằng Hùm nói oang oang:

- Bắt chúng ông xe trở lại nhà thương thì chúng ông chả chơi!

Suy nghĩ một chốc, tôi cũng cho không nên chờ mụ ăn mày trở về: mụ sống lại cũng chỉ được vài giờ là cùng. Nhưng tiếng rên rĩ cũng làm rối óc tôi.

Tiếng rên đứt. Tôi thăm mong trong bụng: "Lạy trời nó chết!". Nhưng chỉ một giây sau, lại nghe tiếng mụ cào ván.

Thằng Hùm nhặt một cái cọc tre, dùng hàm răng sắt của hắn tước cho hơi nhọn một đầu rồi lèn đoạn nhọn cố thọc vào một khe hở của quan tài. Đoạn hắn đè ngang cái cọc nạy tám ván lên. Hắn mở thành một khe hở khá rộng, ghé mắt nhìn. Bỗng hắn hát ngửa đầu ra sau. Chúng tôi kinh ngạc thấy ba đầu ngón tay nhăn nheo run run rờ rẫm chuôi ra ngoài quan tài. Thằng Hùm vội rút cái cọc. Khe hở khép lại, mép gỗ cắn lấy ngón tay người nằm trong. Ba ngón tay run rẩy rất khế, rồi dần dần đổ xuống yên lặng trong khi tiếng rên rĩ lại nổi lên.

Tôi không giữ được bình tĩnh nữa. Tôi vội hét thằng Hùm:

- Dun tay người ta xuống!

Hắn cầm cái cọc tre thọc thọc vào ba ngón tay.

Tôi lại hét, gần như hoảng hốt:

- Thôi, đem chôn! Đem chôn ngay!

Hai tên phạm khiêng quan tài ra nghĩa địa, tuy trời vẫn còn mưa.

Chúng chạy nhanh, nhồi lắc chiếc áo quan rất dữ, làm cho nước lọc bọc trong ấy.

Chúng đào hố rất khổ công. Xẽng vừa xúc được một cục đất thì nước lại tràn ngay vào chỗ trũng mới. Đào xong, chỉ thấy trước mặt một vũng nước vàng đục lộn cợn váng. Hai tên phạm vớt bừa quan tài xuống đó, đoạn cúi xuống cố sức dìm. Nước tuôn vào trong quan tài do những kẽ hở, kêu lóc bóc lóc bóc. Khi nước vào đã nhiều, quan tài chìm xuống, những bong bóng không khí trào lên vỡ bùng bùng. Tôi giúp hai tên phạm đỡ đất lên trên.

Khi về, thằng Hùm nói:

- Lắng tai mà nghe khi ta dìm áo quan; có tiếng con mẹ uống nước ừng ực.

Cỡ lẽ hần nói thật; nhưng tôi cố không tin, bởi điều đó ghê rợn quá!

1942

Rút từ tập truyện ngắn Năm và